

Số: 03/2026/QĐST- DS

*Phú Thọ, ngày 20 tháng 01 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung và bà Phạm Thị Nga

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235; 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST- DS, ngày 22 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

1. Ngày 11/01/2026 nguyên đơn bà Nguyễn Thị Q đã có đơn rút phần yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Nguyễn Trung K về việc Tranh chấp quyền sử dụng đất. Nhận thấy việc rút yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên Tòa án không xem xét phần yêu cầu mà nguyên đơn đã rút.

2. Tại phiên tòa các đương sự (nguyên đơn bà Nguyễn Thị Q và bị đơn ông Nguyễn Tiến T ) thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án (theo biên bản thỏa thuận lập ngày 18/12/2025) và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Xóm D (xã M cũ), phường K, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1995 – Công ty L. Địa chỉ: Số C V, phường L, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn:

Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Xóm D (xã M cũ), phường K, tỉnh Phú Thọ. Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Tiến T: Anh Nguyễn Tiến T1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Xóm D (xã M cũ), phường K, tỉnh Phú Thọ.

Ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Xóm D (xã M cũ), phường K, tỉnh Phú Thọ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị H1, sinh năm 1977; Chị Nguyễn Thị Hồng H2, sinh năm 1995; Chị Nguyễn Thị Thu H3, sinh năm 1998. Cùng cư trú: Xóm D (xã M cũ), phường K, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Nguyễn Tiến T (người đại diện theo ủy quyền là ông Nguyễn Tiến T1) trả lại cho Bà Nguyễn Thị Q 140m<sup>2</sup> đất (tại thửa đất số 198 tờ bản đồ số 31 địa chỉ thửa đất: Xã M, huyện K, tỉnh Hòa Bình); Các bên đã tự xác định vị trí, ranh giới theo thỏa thuận (*Có Sơ đồ kèm theo*).

Diện tích còn lại 68m<sup>2</sup> ông Nguyễn Tiến T1 thanh toán cho bà Nguyễn Thị Q bằng tiền mặt, với đơn giá 2.000.000 vnd/m<sup>2</sup> (*hai triệu đồng*). Tổng số tiền ông Nguyễn Tiến T1 phải trả cho bà Nguyễn Thị Q là: 2.000.000 x 68m<sup>2</sup> = 136.000.000 vnd (*một trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn*). Hai bên đã thanh toán cho nhau xong, có biên bản giao nhận tiền.

2.2. Bà Nguyễn Thị Q có trách nhiệm phối hợp (cung cấp thông tin giấy tờ, ký hồ sơ cho ông T) đối với số diện tích đất đã thỏa thuận để cho ông Nguyễn Tiến T (đại diện là ông Nguyễn Tiến T1) làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất tăng thêm theo quy định pháp luật.

2.3. Bà Nguyễn Thị Q nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001506 ngày 21/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án ND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 12
- Phòng THADS khu vực 12
- Đương sự
- Lưu HS

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thúy Hằng**